

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 278/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 80/TTr-SNNMT ngày 02 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*Danh mục thủ tục hành chính chi tiết theo phụ lục đính kèm*), cụ thể:

- Ban hành mới:** 03 thủ tục hành chính
- Sửa đổi, bổ sung:** 20 thủ tục hành chính.
- Bãi bỏ:** 04 thủ tục hành chính.

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

- Thay thế: 20 thủ tục hành chính, gồm:

+ 03 thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai, gồm 02 thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ thực vật (*mã thủ tục: 1.004363, 1.004346*) và 01 thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt (*mã thủ tục: 1.008003*).

+ 17 thủ tục hành chính công bố tại Quyết định số 2231/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, gồm: 06 thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ thực vật *2.001236, 1.003971, 1.007926, 1.007927, 1.007928, 1.007929*) và 11 thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt (*mã thủ tục 1.007998, 1.012072, 1.012071, 1.012073, 1.012070, 1.012063, 1.012064, 1.012062, 1.011998, 1.007999, 1.007994*)

- Bãi bỏ: 04 thủ tục hành chính, gồm:

+ 03 thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai, gồm: 01 thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ thực vật (*mã thủ tục: 1.007933*) và 02 thủ tục hành chính lĩnh vực trồng trọt (*mã thủ tục: 1.012075, 1.012074*).

+ 01 thủ tục hành chính công bố tại Quyết định số 2231/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*mã thủ tục 1.004493*).

Các nội dung khác tại quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2025 và 2231/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Thủ tục hành chính trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật công bố tại Quyết định này được thực hiện theo thời điểm có hiệu lực tại Quyết định số

278/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; phối hợp với đơn vị liên quan rà soát, đảm bảo thực hiện đúng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được cơ quan có thẩm quyền công bố; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo quy định tại Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác danh mục và nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính.

Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này và phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện cấu hình, cập nhật quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn